| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ A- TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 15/2024/QĐST-DS | *A, ngày 09 tháng 4 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2023/TLST-DS ngày 25/12/2023 về việc *Tranh chấp về thực hiện nghĩa vụ trả tiền*".

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty cổ phần dịch vụ - Thương mại Q; địa chỉ: phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn V – Nhân viên kinh doanh của Công ty.

- *Bị đơn*: Ông Lâm Minh H, sinh năm 1971; Địa chỉ: Số 601 Quang Trung, Tổ 1, phường S, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản tiền còn nợ và phải trả: Các đương sự thỏa thuận thống nhất bị đơn ông Lâm Minh H còn nợ và đồng ý trả cho Công ty Cổ phần Dịch vụ –Thương mại Q số tiền là 98.278.000đ.

2.2. Về phương án trả nợ: Bị đơn ông Lâm Minh H có trách nhiệm trả dần cho nguyên đơn Công ty Cổ phần Dịch vụ –Thương mại Q với phương thức hàng tháng, thời gian bắt đầu từ tháng 4/2024 đến tháng 12/2024 cụ thể như sau:

+ Từ tháng 4/2024 đến tháng 11/2024 (8 tháng), mỗi tháng ông H trả cho Công ty Cổ phần Dịch vụ –Thương mại Q 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

+ Trong tháng 12/2024 ông H phải trả hết cho Công ty Cổ phần Dịch vụ – Thương mại Q số tiền còn lại là 18.278.000đ (*Mười tám triệu, hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**3**. Về án phí: Bị đơn Ông Lâm Minh H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.456.950đ *(Hai triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn, chín trăm năm mươi đồng)*. Ông H chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn Công ty Cổ phần Dịch vụ –Thương mại Q số tiền 2.456.950đ *(Hai triệu, bốn trăm năm mươi sáu nghìn, chín trăm năm mươi đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0012929 ngày 25/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự A.

**4**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Lê Long Sơn**